

Bản án số: 57/2017/HS-ST  
Ngày 06-12-2017

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Huy Sự.

2. Ông Trần Ngọc Sơn.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Giang Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06-12-2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2017/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

**Trần Đình V**, sinh năm 1976; nơi cư trú: Đội 1, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình S và bà Trần Thị L; có vợ là Trần Thị H và có 2 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 18-9-2017 và bị tạm giam từ ngày 24-9-2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18-9-2017, tại đoạn đường liên xã thuộc đội 1, xã N, huyện B, lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã N nhận thấy Trần Đình V đang điều khiển xe mô tô có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm về ma túy nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong túi quần soóc phía trước bên trái của V đang mặc 02 cục chất bột màu trắng không rõ kích thước, hình dạng, V khai nhận đó là Hêrôin V vừa mua về để sử dụng. Lực lượng Công an tỉnh Hà Nam đã đưa V cùng vật chứng về trụ sở UBND xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng, đồ vật, tài sản gồm: Thu trong túi quần soóc phía trước bên trái của V đang mặc 02 cục chất bột màu trắng không rõ kích thước, hình dạng, lực lượng Công an đã gói 02 cục chất bột màu trắng trong một mảnh giấy bạc màu vàng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; thu trong túi quần soóc phía trước bên phải của V đang mặc 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02 và tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh, BKS 90F6-3199.

Quá trình điều tra, Trần Đình V khai nhận: Khoảng gần 15 giờ ngày 18-9-2017, V đang ngồi xem ti vi ở nhà cùng anh Đào Văn T, trú tại đội 1, xã N (ở cạnh nhà V) thì Cù Huy H, sinh năm 1974, trú tại xóm Đ, xã A, huyện B đi xe mô tô đến hỏi mua lợn rồi cả ba người ngồi nói chuyện về giá lợn thịt, một lúc sau anh T đi về nhà. Lúc đó, H nói với V “Anh em mình có làm một tí không, mỗi thằng một nửa”, V hiểu ý H rủ góp tiền mua Hêrôin về cùng sử dụng. V nói “Tao chỉ có năm mươi nghìn đồng thôi”, H đưa cho V 150.000 đồng gồm một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và một tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Sau đó, V một mình điều khiển xe mô tô BKS 90F6-3199 đi đến nhà đối tượng Trần Đình T cùng ở đội 1, xã N, huyện B để mua Hêrôin về sử dụng. Khi đến nhà T, V thấy T đang ngồi một mình, V hỏi mua Hêrôin và đưa cho T 200.000 đồng gồm một tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. T cầm tiền và đưa lại cho V 02 cục Hêrôin, V bỏ 02 cục Hêrôin vào túi quần soóc phía trước bên trái đang mặc rồi lên xe mô tô đi về đến đoạn đường liên xã thuộc đội 1, xã N, huyện B thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 177/PC54-MT ngày 20-9-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong mẫu kí hiệu QT01 gửi giám định là chất ma túy, loại Hêrôin, trọng lượng

0,207g (Không phải hai trăm linh bảy gam). Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19-7-2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 60/KSĐT - MT ngày 16-11-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trần Đình V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Hêrôin đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; trả lại cho bị cáo V 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình V khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang,

biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 15 giờ ngày 18-9-2017, tại đoạn đường liên xã thuộc đội 1, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam, bị cáo Trần Đình V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 02 cục Hêrôin có trọng lượng 0,207 gam với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Ngọc Lũ phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Trần Đình V đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lí chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lí nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt cũng xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử thấy rằng tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù là nhẹ hơn so với mức hình phạt đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Đây là sửa đổi quy định của Bộ luật hình sự theo hướng có lợi cho người phạm tội, vì vậy cần phải áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân V là đối tượng nghiện ma túy, do đó không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Đình V đều khai báo Cù Huy H đã đưa cho V số tiền 150.000 đồng để V đi mua Hêrôin cùng nhau sử dụng. Cơ quan điều tra đã đấu tranh với H nhưng H không thừa nhận đã góp tiền với V để

V mua ma túy. Ngoài lời khai của V thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để xử lý đối với Cù Huy H.

[8] Về nguồn gốc số Hêrôin: Theo lời khai của Trần Đình V, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã xác minh, triệu tập lấy lời khai đối với Trần Đình T, sinh năm 1979, trú tại đội 1, xã N, huyện B nhưng T không thừa nhận đã bán Hêrôin cho V. Ngoài lời khai của V ra thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên không xác định được nguồn gốc số Hêrôin và đối tượng có liên quan để xử lý.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Hêrôin đã thu giữ của Trần Đình V gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm lưu hành, do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 chiếc điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu Masstel thu giữ của Trần Đình V là tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

[10] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, BKS 90F6-3199 tạm giữ của Trần Đình V, quá trình điều tra đã xác minh, làm rõ là tài sản hợp pháp của anh Trần Đình Q, sinh năm 1978, trú tại đội 1, xã N, huyện B (là em ruột của V). Việc Vĩnh sử dụng xe mô tô đi mua ma túy thì anh Q không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Lục đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Q là đúng quy định của pháp luật.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Đình V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Đình V 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 18-9-2017.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ số Hêrôin được niêm phong trong phong bì có số 177/PC54-MT, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho bị cáo Trần Đình V 01 chiếc điện thoại di động vỏ màu đen, nhãn hiệu Masstel, kèm theo 02 sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục để đảm bảo thi hành án về phần án phí.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21-11-2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục với Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Lục).

**3. Về án phí:** Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Đình V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thọ**



